UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2899/QĐ-UBND	*Thường Xuân, ngày 27 tháng 12 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công huyện Thường Xuân năm 2017

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số: 77/2015/QH13 ban hành ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật NSNN số: 83/2015/QH13 ban hành ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 4763/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2017 của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân huyện Thường Xuân khóa XX, Kỳ họp thứ 2 về việc phê chuẩn kế hoạch đầu tư công huyện Thường Xuân năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch đầu tư công huyện Thường Xuân năm 2017, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Về nguồn vốn.

Tổng nguồn vốn: **15.158 triệu đồng.** *Trong đó:*

1. Vốn đầu tư ngân sách huyện: 9.862 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn từ cấp quyền sử dụng đất: 5.862 triệu đồng.
- Nguồn từ tiền đóng góp: 600 triệu đồng.
- Nguồn từ các sự nghiệp: 3.400 triệu đồng.

2. Nguồn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên: 5.296 triệu đồng.

II. Nguyên tắc bố trí vốn:

- Ưu tiên nguồn vốn đầu tư năm 2017 để thanh toán, xử lý nợ đọng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh.

- Chỉ bố trí vốn khởi công mới các dự án thật sự cấp bách, nằm trong kế hoạch đầu tư công 2016-2020, đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

III. Danh mục công trình đầu tư:

1. Công trình chuyển tiếp: 20 công trình:

- Tổng mức đầu tư: 28.934 triệu đồng.
- Vốn bố trí năm 2017: 10.858 triệu đồng.

2. Công trình khởi công mới: 8 công trình:

- Tổng mức đầu tư: 9.587 triệu đồng.
- Vốn bố trí năm 2017: 4.300 triệu đồng.

(Có Phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Căn cứ vào kế hoạch giao vốn được giao tại Điều 1 đề nghị các đơn vị, ban ngành liên quan tích cực triển khai các biện pháp để hoàn thành kế hoạch thu ngân sách đảm bảo nguồn vốn để thực hiện các nhiệm vụ chi đã giao trong kế hoạch.

Giao phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước và các đơn vị liên quan thông báo, hướng dẫn chi tiết cho các đơn vị tổ chức thực hiện khi có quyết định giao vốn của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 05 (năm) ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc KBNN huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các đơn vị dự toán và các ban, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5 (để thực hiện);
- Sở Tài chính (để báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT; TCKH.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Cầm Bá Xuân

Phụ biểu đầu tư:

TỔNG HỢP VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số: 2899/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 của UBND huyện Thường Xuân)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Giá trị DT, QT	Dự kiến giải ngân đến hết 2016	KH vốn 2017	Trong đó		
					NS cấp trên	NS huyện	Vốn khác
	TỔNG CỘNG	**38.521**	**13.090**	**15.158**	**5.296**	**9.862**	**0**
I	**CÁC CÔNG TRÌNH CHUYỂN TIẾP**	**28.934**	**13.090**	**10.858**	**5.296**	**5.562**	**0**
1	XD tường rào, sân bóng chuyền, làm khuôn viên, bồn cây HU	548	200	206		206	
2	Cải tạo huyện ủy huyện Thường Xuân. Hạng mục: Phần cải tạo sơn, thay toàn bộ cửa tầng 1 và lan can lên phòng hội trường.	1.106	900	206		206	
3	Cải tạo nhà nhà làm việc Huyện ủy - Phòng làm việc lãnh đạo	1.242	300	500		500	
4	Cải tạo Trụ sở Huyện ủy - Phòng họp BTV + Hội trường BCH	1.236	200	550		550	
5	DA nuôi thương phẩm cá Tầm Nga - Bể nuôi cá	925	700	200		200	
6	Nhà làm việc Trạm Khuyến nông	2.422	1.700	400		400	
7	Cải rạo Trụ sở UBND huyện - Cải tạo phòng họp tầng 2	1.004	400	450		450	
8	Nhà Hiệu bộ Trường THCS Luận Thành	1.749	1.500	100		100	
9	Nhà Hiệu bộ Trường THCS Vạn Xuân	1.721	1.200	400		400	
10	Cổng trào Quốc lộ 47 thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân	1.076	600	300		300	
11	Nhà bếp ăn MN Lương Sơn	445	250	150		150	
12	Cải tạo, sửa chữa Trường THCS Xuân Cao	735	340	200		200	
13	Đường nội thị Thị trấn	684	400	200		200	
14	Mương thoát nước Khu 4 Thị Trấn	440	100	300		300	
15	Dự án đầu tư mua sắm thiết hoa văn và tháp đèn Led Thị trấn	510	200	200		200	
16	Trường tiểu học Xuân Cao 1, huyện Thường Xuân, Hạng mục: Nhà hiệu bộ	900	200	400		400	
17	Trường THCS xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân, Hạng mục: Nhà hiệu bộ	1.932	200	300		300	
18	Đường điện vào Cụm CN, tiểu thủ CN Thị trấn	1.040	200	500		500	

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Giá trị DT, QT	Dự kiến giải ngân đến hết 2016	KH vốn 2017	Trong đó		
					NS cấp trên	NS huyện	Vốn khác
19	Xây dựng tuyến đường giao thông TX10, TX5 thuộc Cụm CN, TTCN Thị	4.700	200	4.500	4.500		
20	Sửa chữa, nâng cấp đập Na Hón, xã Yên Nhân	4.519	3.300	796	796		
II	**CÁC CÔNG TRÌNH ĐỀ NGHỊ ĐẦU TƯ NĂM 2017**	**9.587**	**0**	**4.300**	**0**	**4.300**	
1	Hệ thống chiếu sáng công cộng thị trấn Thường Xuân (giai đoạn 1)	2.000		1.000		1.000	
2	Lát vỉa hè thị trấn (giai đoạn 1)	1.500		500		500	
3	Đường vào thác hón Yên	1.000		500		500	
4	Xây dựng lò đốt rác tại xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân	1.000		800		800	
5	Nhà Hiệu bộ Trường Tiểu học Xuân Lộc	1.500		300		300	
6	Quy hoạch điểm di tích hội thề lũng nhai, huyện Thường Xuân	800		300		300	
7	Di chuyển nhà sàn truyền thống từ Cửa Đạt về Huyện ủy Thường Xuân	800		300		300	
8	Nhà Tả Vu - Hữu Vu khu di tích Cửa Đạt, huyện Thường Xuân	987		600		600	